



# ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY MÔN TIẾNG ANH KHÔNG CHUYÊN TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ThS. ĐINH THỊ HỒNG THẨM

Trường Cao đẳng Xây dựng số 2, TP.HCM

Trong thời gian gần đây, vấn đề nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh không chuyên ở các trường đại học (ĐH) và cao đẳng (CĐ) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đang trở thành một tâm điểm nóng khiến toàn xã hội không thể không quan tâm. Trước yêu cầu hội nhập vào một nền kinh tế tri thức toàn cầu, việc nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ nhân lực có trình độ ĐH và CĐ trở nên bức thiết hơn bao giờ hết. Trong các công trình nghiên cứu nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiếng Anh không chuyên, nhiều biện pháp đã được đề cập đến như thay đổi chương trình học, biên soạn tài liệu mới, đổi mới phương pháp giảng dạy, thay đổi cách kiểm tra và đánh giá, ... Trong những biện pháp vừa nêu trên, việc đổi mới phương pháp giảng dạy có tác động trực tiếp và tích cực đến chất lượng dạy và học môn ngoại ngữ này.

## 1. Thực trạng dạy-học môn Tiếng Anh không chuyên ở các trường ĐH, CĐ trên địa bàn thành phố HCM

Hiện nay, nhiều giáo viên dạy tiếng Anh không chuyên cho sinh viên ở các trường ĐH và CĐ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn tiếp diễn tình trạng lên lớp theo khuôn mẫu "thầy đọc, trò chép - mang tính giáo điều". Đây là một trong hai kiểu điển hình của phương pháp giảng dạy truyền thống – "phương pháp dạy học lấy giáo viên làm trung tâm" (teacher-centered teaching). Phương pháp này, cách tiếp cận chính là "hướng vào giáo viên": Người dạy nắm quyền quyết định toàn bộ quy trình dạy học (mục đích, nội dung, phương pháp và ít quan tâm đến nhu cầu, nguyện vọng của người học). Cách tiếp cận này dựa trên quan niệm cho rằng trẻ em là "tờ giấy trắng" người lớn muốn viết gì lên đó cũng được. Ngoài ra còn một kiểu đặc trưng của

phương pháp dạy học lấy giáo viên làm trung tâm đó là kiểu làm mẫu – bắt chước máy móc. Kiểu này phổ biến như luyện thi, giải các đề thi Tiếng Anh. Với phương pháp dạy học lấy giáo viên làm trung tâm, người học trở nên thụ động, không phát huy được tính sáng tạo và suy nghĩ độc lập trong học tập, luôn cảm thấy môn học rất nhàm chán và vô ích và thậm chí xem việc học như một gánh nặng bởi phương pháp này còn nặng nề về diễn thuyết, thuyết trình và ghi nhớ một cách máy móc, ít có sự tương tác giữa giáo viên và sinh viên, hoàn toàn không có sự tương tác giữa sinh viên với sinh viên. Mặc dù cũng có không ít giáo viên thấy được tính kém hiệu quả của phương pháp này nhưng ít ai dám "phá rào" vì họ sợ sẽ phải đối mặt với nguy cơ "cháy giáo án". Tuy nhiên cũng cần phải nhìn nhận rằng, số dĩ họ không dám "thay đổi" vì thời lượng phân bố giảng dạy môn Tiếng Anh không chuyên trong nhà trường không đủ để sinh viên rèn luyện 4 kĩ năng nghe, nói, đọc và viết, và vì môn tiếng Anh không được xem là môn học chính giống như các môn học chuyên ngành khác nên ngay từ khi mới bước vào năm thứ nhất, hầu hết sinh viên chưa nhận thức được đầy đủ tầm quan trọng của môn tiếng Anh, do đó sinh viên không chú trọng đến việc đầu tư thời gian cho việc học tiếng Anh.

Mặt khác, trước khi vào ĐH, CĐ, trình độ ngoại ngữ của sinh viên hoàn toàn chênh lệch nhau. Có sinh viên đã học 7 năm tiếng Anh ở bậc phổ thông nhưng có những sinh viên chỉ học 3 năm hoặc thậm chí không học năm nào nhưng được bố trí học chung một chương trình, một thời lượng. Bên cạnh đó, hầu hết các trường ĐH, CĐ đều kết thúc việc học tiếng Anh vào cuối năm thứ nhất, năm thứ hai hoặc năm thứ ba để tập trung học chuyên ngành vào năm cuối. Việc



không tiếp tục học tiếng Anh trong những năm này sẽ làm cho kiến thức đã học trước đó không có điều kiện luyện tập dẫn tới mai một dần và sinh viên sẽ gặp nhiều khó khăn khi đi xin việc sau khi tốt nghiệp. Một vấn đề nữa cũng không kém phần nan giải đó là, sinh viên học tiếng Anh chuyên ngành ngay từ năm thứ nhất hoặc thứ hai, khi họ chưa có đủ kiến thức của ngành học để có thể hiểu hết các thuật ngữ chuyên ngành. Điều này khiến cho các thầy cô không biết phải áp dụng phương pháp dạy học như thế nào cho phù hợp. Về giáo trình, chưa có tính kế thừa từ giai đoạn phổ thông lên ĐH, từ cơ bản sang chuyên ngành. Sinh viên chưa say mê, ham thích học tiếng Anh với các giáo trình hiện có vì chất lượng và nội dung của giáo trình chưa tương xứng với trình độ của sinh viên. Về trang thiết bị và địa điểm học tập, phòng học thường đông sinh viên. Sĩ số lớp học thường trên 60. Với sĩ số đông như vậy giáo viên khó có thể áp dụng các phương pháp giảng dạy lấy học sinh làm trung tâm, học theo nhóm, theo cặp, rèn luyện các kĩ năng. Phần lớn các trường thiếu các công cụ học tập cần thiết như phòng luyện âm, phòng máy đa phương tiện, phòng hỗ trợ tự học... hoặc có được các trang thiết bị nhưng thiếu cán bộ sử dụng thành thạo các phương tiện này. Điều này làm giảm khả năng tiếp cận và luyện tập với các nguồn thông tin bằng tiếng Anh, không giúp tăng cường các kĩ năng nghe, nói.

Về môi trường giao tiếp tiếng Anh, rất ít các trường quan tâm đến việc tổ chức cho các em sinh viên một môi trường giao tiếp bằng tiếng Anh năng động, sáng tạo và bổ ích như Câu lạc bộ nói tiếng Anh, các cuộc thi hùng biện tiếng Anh, Olympic tiếng Anh, Game show tiếng Anh, ... Có trường mở câu lạc bộ tiếng Anh nhưng không sinh hoạt thường xuyên do vậy sinh viên không có môi trường ứng dụng ngoại ngữ. Trong lớp học, phần lớn giáo viên vẫn chưa tạo được bầu không khí lớp học thân thiện bằng việc phân chia nhóm để sinh viên tự mình tham gia vào quá trình học. Giáo viên vẫn chưa tạo được môi trường sử dụng tiếng Anh ngay trong lớp học để sinh viên có điều kiện giao tiếp với nhau bằng tiếng Anh. Chức năng của giáo viên là thiết kế, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra quá trình dạy học,

nhưng không "làm thay" người học; người học tự điều khiển quá trình chiếm lĩnh khoa học của bản thân (tự thiết kế, tự tổ chức, tự thi công và tự kiểm tra việc học) dưới sự điều khiển của giáo viên. Để làm được điều này, yêu cầu tiên quyết nhất mà giáo viên cần phải có đó là trình độ, đạo đức và lòng yêu nghề. Thực tế cho thấy có đến gần 80% giáo viên dạy tiếng Anh không chuyên ở các trường ĐH và CĐ trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh gặp khó khăn về cách phát âm, phát âm sai và diễn đạt ngôn ngữ không chuẩn và không lưu loát. Hơn nữa, số giáo viên thật sự có tâm huyết, có trách nhiệm với nghề là rất ít. Chính sách tiền lương không ưu đãi cho người giáo viên đã khiến họ phải dạy thêm nhiều trường để có thêm thu nhập, gây ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến chất lượng giáo dục đào tạo ở Việt Nam hiện nay.

## **2. Một số biện pháp đổi mới phương pháp dạy-học môn Tiếng Anh không chuyên ở các trường ĐH/CĐ trên địa bàn thành phố HCM**

Từ những nhận xét trên, muốn cải tiến phương pháp dạy học thì bản thân người giáo viên phải thường xuyên tự cập nhật và thay đổi phương pháp dạy học của mình sao cho phù hợp với trình độ, hoàn cảnh lớp học, nhu cầu học tập của sinh viên trên cơ sở điều tra, khảo sát, nghiên cứu và đổi mới tư duy lí luận và thực tiễn khoa học. Hiện nay, "phương pháp dạy học lấy người học làm trung tâm" (learner-centered teaching) được xem là phương pháp hiệu quả nhất. Phương pháp này, cách tiếp cận chủ yếu "hướng vào hoạt động học của học sinh", đó là lấy tính tích cực, độc lập, sáng tạo của học sinh làm trung tâm. Với phương pháp này đòi hỏi giáo viên phải tạo ra giờ học sinh động và hấp dẫn cho sinh viên bằng cách tạo ra một tình huống liên quan đến bài học để sinh viên sắm vai, thảo luận, cùng nhau khái quát thành lí thuyết bài học. Ở mỗi bài học, mỗi phần trong môn học, sinh viên được giáo viên gợi ý làm bài tập theo nhóm để lấy 30% điểm chuyên cần và 30% điểm làm việc theo nhóm. Điểm thi cuối kì chỉ còn 40% nên sinh viên rất thoải mái và không bị áp lực thi cử, do đó kết quả học tập của sinh viên đạt kết quả tốt hơn. Ngoài ra, bên cạnh việc truyền đạt kiến thức thì việc tạo tinh thần thoải



mái cho sinh viên là vô cùng quan trọng. Một giáo viên có cách giảng lôi cuốn là giáo viên biết đưa vào bài giảng những câu chuyện dí dỏm, hài hước liên quan đến nội dung của bài học để sinh viên tranh luận tạo nên sự thích thú cho sinh viên. Để sinh viên yêu thích môn học của mình, giáo viên nên gần gũi với sinh viên hơn nữa, luôn lắng nghe chia sẻ những tâm tư nguyện vọng và giúp các em phát huy hơn thế mạnh của mình. Thái độ nghiêm nghị hay cứng rắn quá của giảng viên làm sinh viên có cái nhìn không thiện cảm và cảm thấy việc học như là một gánh nặng. Hơn nữa, giáo viên cũng nên định hướng cho sinh viên biết rằng: điều quyết định thành công của việc học tốt môn tiếng Anh chính là sự nỗ lực quyết tâm của chính bản thân sinh viên thông qua việc tự học hỏi, tự tìm tòi, tự nghiên cứu, tiếp thu những kiến thức trong nhà trường và bên ngoài cuộc sống; giáo viên chỉ có thể là người dẫn dắt, định hướng và giúp đỡ mỗi khi sinh viên cần.

Về giáo trình, ngoài giáo trình được yêu cầu giảng dạy, giáo viên có thể tìm kiếm thêm những giáo trình hay, chất lượng tốt, mang tính ứng dụng cao, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, có trình độ tương xứng với trình độ của sinh viên, chú trọng cả bốn kĩ năng nghe, nói, đọc và viết. Khi chưa có giáo trình chuẩn, giáo viên có thể tự xây dựng khung đề cương chi tiết môn học, tự nghiên cứu xây dựng giáo án cho riêng mình trên cơ sở đề cương chi tiết đã được khoa và bộ môn thông qua và đã giải quyết các vấn đề chuyên môn còn gây tranh cãi. Tuy nhiên, để tạo điều kiện cho giáo viên có thể áp dụng thành công phương pháp dạy học lấy hoạt động học của học sinh làm trung tâm thì các trường ĐH và CĐ nên đào tạo tiếng Anh chuyên ngành vào hai năm cuối và yêu cầu sinh viên tự đào tạo tiếng Anh để đạt một chuẩn nhất định trong hai năm đầu mà không tổ chức giảng dạy những học phần tiếng Anh cơ bản. Sinh viên trước khi học tiếng Anh chuyên ngành phải nộp chứng chỉ do một trung tâm đào tạo có chất lượng cấp hoặc nếu không có chứng chỉ thì phải vượt qua kỳ thi kiểm tra đánh giá chất lượng đầu vào. Về trang thiết bị, các trường ĐH và CĐ nên trang bị những phòng học đa phương tiện để giáo viên có thể sử dụng

các đĩa CD và DVD, truy cập Internet, các phần mềm ứng dụng như chương trình dạy tiếng Anh đa phương tiện DynEd hoặc ít ra các trường cũng nên trang bị máy vi tính, máy chiếu, máy cassette, dịch vụ Internet, ... để sinh viên có thể học ngoại ngữ với môi trường gần với thực tế hơn và cách học trực quan sinh động này cũng giúp sinh viên khắc sâu nội dung bài giảng nhanh hơn. Về môi trường giao tiếp tiếng Anh, các trường nên thành lập các Câu lạc bộ nói tiếng Anh, tổ chức các cuộc thi hùng biện tiếng Anh, Olympic tiếng Anh, Game show tiếng Anh... nhằm thúc đẩy phong trào học tập rộng khắp, đồng thời nâng cao sự tự tin, tinh thần đồng đội, sự đam mê, niềm tin chiến thắng, tinh cạnh tranh trong sinh viên.

### Kết luận

Đổi mới phương pháp dạy-học môn tiếng Anh không chuyên ở các trường ĐH/CĐ trên địa bàn thành phố HCM là một quá trình khó khăn, phức tạp đòi hỏi có sự quan tâm của các cấp quản lí giáo dục và những cố gắng, đồng thuận của đội ngũ giảng viên, sinh viên. Hy vọng biện pháp nêu trên nhằm cải tiến phương pháp giảng dạy môn tiếng Anh sẽ góp phần vào việc nâng cao chất lượng dạy và học môn tiếng Anh không chuyên ở các trường ĐH và CĐ trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thái Duy Tuyên - *GD học hiện đại - những vấn đề cơ bản*. NXB ĐH QG Hà Nội 2001.
2. Trần Khánh Đức - *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI*. NXB Giáo dục Việt Nam. Hà Nội 2010.
3. Lê Đức Ngọc - *Giáo dục ĐH-Phương pháp dạy và học*. NXB ĐH Quốc gia Hà Nội 2005.
4. Allan C. và Thomás J. sách, *Các chiến lược để dạy học có hiệu quả* do ban đào tạo ĐHQG biên dịch. Hà Nội 2003.

### SUMMARY

*The author analyzes the discrepancies and limits in teaching English in colleges and universities in Ho Chi Minh City and proposes measures for innovating English teaching to get higher effectiveness.*